

Số: 124/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 27 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 143/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022 về việc “ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Cao K, sinh năm 1973

Địa chỉ: số nhà 32, S, tổ 4, khu 4, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Suối M, sinh năm: 1973

Địa chỉ: số nhà 32, S, tổ 4, khu 4, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Cao K và chị Phạm Thị Suối M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Cao K và chị Phạm Thị Suối M có 01 con chung là Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 19-7-1998, hiện nay con chung Nguyễn Hoàng N đã thành niên, sức khỏe hoàn toàn bình thường nên anh K và chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

2.2. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Cao K và chị Phạm Thị Suối M thỏa thuận anh K và chị M tự giải quyết với nhau về tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Anh Nguyễn Cao K và chị Phạm Thị Suối M thỏa thuận anh K và chị M không vay tài sản của ai và cũng không cho ai vay tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Cao K và chị Phạm Thị Suối M thỏa thuận anh Nguyễn Cao K có nghĩa vụ nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm anh K đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000600 ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, anh Nguyễn Cao K được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi Cục THADS TP H;
- UBND phường C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Tố Nga

